

Số: 1790.../QĐ-ĐHLHN

Hà Nội, ngày 02 tháng 06 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chuẩn năng lực và đạo đức
trong các hoạt động khoa học của Trường Đại học Luật Hà Nội**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 405/CP ngày 10 tháng 11 năm 1979 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Pháp lý Hà Nội (nay là Trường Đại học Luật Hà Nội);

Căn cứ Quyết định số 868/QĐ-BTP ngày 07 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Luật Hà Nội;

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Điều lệ trường đại học ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý khoa học và trị sự Tạp chí,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn năng lực và đạo đức trong các hoạt động khoa học của Trường Đại học Luật Hà Nội.

Điều 2. Trưởng Phòng Quản lý khoa học và trị sự Tạp chí, Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /u

Nơi nhận: *[Chữ ký]*

- Các Phó Hiệu trưởng (để biết);
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, QLKH&TSTC.

HIỆU TRƯỞNG
[Chữ ký]
Lê Tiến Châu

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn năng lực và đạo đức trong các hoạt động khoa học của Trường Đại học Luật Hà Nội

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 179/QĐ-ĐHLHN ngày 02 tháng 6 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định tiêu chuẩn năng lực và đạo đức trong các hoạt động khoa học trong Trường Đại học Luật Hà Nội;
2. Văn bản này áp dụng đối với công chức, viên chức và người lao động của Trường Đại học Luật Hà Nội khi tham gia các hoạt động khoa học.

Điều 2. Tiêu chuẩn năng lực trong các hoạt động khoa học

1. Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, phát triển khoa học của Đảng và Nhà nước; tình hình kinh tế - xã hội nói chung và các yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn đối với lĩnh vực nghiên cứu; những thành tựu và xu hướng phát triển khoa học, những tiến bộ khoa học quan trọng trong nước và trên thế giới liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu; nội dung quản lý, phương pháp triển khai nghiên cứu, xử lý thông tin, đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học;
2. Nắm vững các kiến thức của chuyên ngành cơ bản và các lĩnh vực liên quan; nắm vững cách sử dụng, vận hành trong nghiên cứu và các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động có liên quan;
3. Có khả năng nghiên cứu và triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn; có khả năng tổ chức và kết nối các nhà nghiên cứu có năng lực để thực hiện một nhiệm vụ khoa học cụ thể; có khả năng xây dựng và trình bày các báo cáo nghiên cứu khoa học được giao, tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học thuộc lĩnh vực nghiên cứu; có khả năng tham gia hoạt động tư vấn khoa học, công nghệ;
4. Đã tham gia ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học được nghiệm thu ở mức đạt trở lên; hoặc là tác giả /đồng tác giả của ít nhất 01 bài báo khoa học thuộc phạm vi được tính điểm công trình khoa học của Hội đồng chức danh giáo sư Nhà nước;
5. Có khả năng tổ chức hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học; hướng dẫn thảo luận, hướng dẫn sinh viên phương pháp nghiên cứu có hiệu quả; phát hiện năng lực sở trường của từng sinh viên để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng tài năng;

6. Có thể sử dụng 01 trong 07 ngoại ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Trung, tiếng Nhật, tiếng Hàn Quốc, tiếng Đức trong trao đổi chuyên môn, tra cứu tài liệu (đạt trình độ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trở lên);

7. Có khả năng sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng thông dụng và sử dụng thành thạo ít nhất 01 phần mềm máy tính chuyên ngành phục vụ hoạt động khoa học chuyên môn;

8. Không trong thời gian bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự vì những vi phạm trong hoạt động khoa học.

Điều 3. Tiêu chuẩn đạo đức trong các hoạt động khoa học

1. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

2. Có tâm huyết với nghề nghiệp, giữ gìn danh dự, lương tâm của nghề nghiệp; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; có lòng nhân ái, vị tha; đánh giá công bằng và đúng năng lực của đồng nghiệp; tôn trọng nhân cách, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của đồng nghiệp;

3. Tận tụy với công việc; thực hiện đúng điều lệ, quy chế, nội quy của cơ quan và của ngành;

4. Thực hiện thường xuyên, nghiêm túc tự phê bình và phê bình; thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí;

5. Có lối sống, tác phong giản dị, lành mạnh;

6. Trung thực, khách quan; có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động giáo dục khác.

Điều 4. Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động khoa học

Nghiêm cấm các hành vi sau đây:

1. Lợi dụng hoạt động khoa học để xuyên tạc, chống lại đường lối, chính sách của Đảng cộng sản Việt Nam, pháp luật của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc;

2. Lợi dụng hoạt động khoa học để xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; gây thiệt hại đến tài nguyên, môi trường, sức khoẻ con người; trái với đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc;

3. Xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; chiếm đoạt, chuyển nhượng, chuyển giao bất hợp pháp kết quả khoa học; tiết lộ tư liệu, kết quả khoa học thuộc danh mục bí mật Nhà nước; lừa dối, giả mạo trong hoạt động khoa học;

4. Cản trở hoạt động khoa học hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Điều 5. Xử lý các vi phạm trong hoạt động khoa học

Đơn vị hoặc cá nhân nào có một trong các hành vi sau đây thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường:

1. Có một trong các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại Điều 4 của Quy định này;
2. Sử dụng sai mục đích ngân sách nhà nước đầu tư cho phát triển khoa học;
3. Gian lận để được hưởng ưu đãi, khen thưởng trong hoạt động khoa học;
4. Vi phạm các quy định về tuyển chọn, giao nhiệm vụ khoa học; thẩm định, đánh giá, nghiệm thu các chương trình, đề tài, dự án khoa học;
5. Các hành vi khác vi phạm pháp luật về khoa học. /u

HIỆU TRƯỞNG

Lê Tiến Châu

